

CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN SMART TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN SMART TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GROUP SMART TOAN CAU COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109672289

3. Ngày thành lập: 16/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

NV4.22 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965.778.999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Dạy nghề	8532
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy ; - Bán buôn cao su - Bán tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phân bón	4669
3.	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Dạy nghề	8533
4.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thiết bị phòng cháy chữa cháy ; - Bán lẻ phân bón	4773
6.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn; - Sản xuất găng tay.	3290
7.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa các túi để đựng phân bón và hoá chất;	3319
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Hoạt động đại lý bán phân bón	4610
9.	Sản xuất giày, dép	1520
10.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: - Đại lý bảo hiểm	6622
11.	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc Chi tiết: - Đại lý xổ số	9200
12.	Quảng cáo	7310

13.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chỉ gồm có: Hoạt động trang trí nội thất	7410
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị;	8230
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Gồm có: Dịch vụ khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;	5510
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Tư vấn, thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy	4329
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;	4932
20.	In ấn	1811
21.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
27.	Cổng thông tin Chi tiết: - Sàn giao dịch thương mại điện tử	6312
28.	Hoạt động viễn thông khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Hoạt động của các điểm truy cập internet; dịch vụ kết nối internet; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet; đại lý internet; dịch vụ ứng dụng viễn thông; kinh doanh dịch vụ viễn thông; đại lý dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (Điều 27 Nghị định 72/2013/NĐCP) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo qui định pháp luật).	6190
29.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
30.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430

31.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
32.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
33.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
34.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
35.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
36.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
40.	Xuất bản phần mềm	5820
41.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
42.	Lập trình máy vi tính	6201
43.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
44.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
45.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
46.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thực phẩm chức năng.	4632
47.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6399
63.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
64.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Dạy nghề	8531
65.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy	4659
67.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
68.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
69.	Bán buôn tổng hợp	4690
70.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
71.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
72.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
73.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
74.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
75.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản	6820

76.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : - Thiết kế kiến trúc công trình; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về PCCC ; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy ; - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy;	7110(Chính)
77.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ; -Tư vấn về công nghệ PCCC; Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	7490
78.	Cho thuê xe có động cơ	7710
79.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
80.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cho thuê lại lao động Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
81.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
82.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
83.	Buru chính	5310
84.	Chuyển phát	5320
85.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất thuốc các loại; - Sản xuất hoá dược và dược liệu	2100
86.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Đóng gói bảo quản dược liệu	8292
87.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: - Dịch vụ vệ sĩ; - Dịch vụ bảo vệ an toàn.	8010

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HOÀNG THỊ HUƠNG	Việt Nam	Phòng 403, tòa nhà 2A, Vinaconex 7, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	12.000.000.000	60,000	038178006542	

2	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Việt Nam	Số 11, gác 102/27 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	8.000.000.000	40,000	038191000041	
---	---------------------	-------------	---	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TẠ THỊ VÂN ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/02/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033179003252

Ngày cấp: 03/04/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: TDP Ngọc Đại, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP Ngọc Đại, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: HOÀNG THỊ HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 11/05/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038178006542

Ngày cấp: 24/07/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Phòng 403, tòa nhà 2A, Vinaconex 7, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: NV4.22 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội